

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HNGĐ- ST

Ngày 22 tháng 4 năm 2025

V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia
đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Thành

bà Trần Thị Kim Khuyên.

- *Thư ký phiên toà:* bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:*
Bà Không Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn E, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 17/3/2025, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C ngày 27/3/2009, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh C. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống từ đó dẫn đến vợ chồng hay cãi, chửi nhau đến năm 2016 chị về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung là Nguyễn Huy H1, sinh ngày

14/12/2008. Hiện nay cháu H1 đang ở cùng chị. Ly hôn chị đề nghị được nuôi cháu H1 và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong bản tự khai ngày 28/3/2025 anh C trình bày: Anh cũng xác định về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống như chị H trình bày là đúng. Quá trình vợ chồng chung sống đến 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh và chị H sống ly thân từ tháng 01/2016 đến nay. Nay anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh xác định như chị H trình bày là đúng. Ly hôn anh đồng ý để chị H tiếp tục được nuôi cháu H1.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án. Xử cho chị H và anh C được ly hôn; giao cho chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Huy H1, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức chị H và anh C không đề nghị giải quyết nên không xem xét. Về án phí chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn và nuôi con chung...”. Bị đơn là anh Nguyễn Văn C có địa chỉ tại xã B, huyện L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với anh Nguyễn Văn C là bị đơn mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên anh đã có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn C là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp nhau,

bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên từ đó phát sinh mâu thuẫn, chị H về nhà bố, mẹ để ở vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị H và anh C cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét đề nghị của chị H và anh C là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét đề nghị của chị H và anh C về việc để chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị H và anh C không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Huy H1, sinh ngày 14/12/2008. Xác nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Sau khi ly hôn, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Chị H, anh C không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0007573 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án chị H có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Anh C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Sơn.
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

